

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 184/2021/TLST-DS ngày 06 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1960;

Địa chỉ: khóm A, phường B, thị xã Di, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Bà Lê Thị G, sinh năm 1962;

Địa chỉ: khóm A, phường B, thị xã Di, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Lê Thị G thống nhất chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho Bà Nguyễn Thị H diện tích 39,6m² nằm trong tổng diện tích 365,1m² thuộc thửa 88, tờ bản đồ số 7, do Bà Lê Thị G đứng tên quyền sử dụng đất, tọa lạc tại khóm A, phường B, thị xã Di, tỉnh Trà Vinh, có số đo các cạnh như sau:

Phía bắc giáp thửa số 89 có số đo 40,80m;

Phía nam giáp phần còn lại thửa số 88 có số đo 42,06m;

Phía đông giáp thửa số 795 có số đo 1,67m;

Phía tây giáp lộ 19/5 nhựa có số đo 1,15m.

- Bà Nguyễn Thị H được quyền liên hệ Cơ quan có thẩm quyền về đăng ký quyền sử dụng đất theo quy định pháp luật đối với phần đất nêu trên (kèm theo sơ đồ khu đất).

- Về chi phí xem xét, thẩm định và chi phí khác: Bà Nguyễn Thị H tự nguyện chịu 1.200.000 (Một triệu hai trăm nghìn) đồng và đã nộp xong.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị H và Bà Lê Thị G thỏa thuận mỗi người chịu 75.000 (Bảy mươi lăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch, nhưng bà H và bà G có đơn xin miễn án phí và thuộc trường hợp người được miễn án phí theo quy định tại điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội “*Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*” nên bà Hồng, bà G được miễn phần án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự;

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thị xã Duyên Hải;
- CCTHADS thị xã Duyên Hải;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thùy Linh